

Số: 916 /UBND - VX
V/v rà soát, đề xuất kéo dài thời gian
bố trí vốn, kéo dài thời gian thực hiện
và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn
NSTW năm 2022 sang năm 2023

Bình Định, ngày 26 tháng 02 năm 2023

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện Văn bản số 256/BKHĐT-TH ngày 10/01/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc rà soát, đề xuất kéo dài thời gian bố trí vốn, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn NSTW năm 2022 sang năm 2023; UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo như sau

I. Về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn NSTW trong nước năm 2022 sang năm 2023:

1. Vốn NSTW trong nước: Đề nghị kéo dài vốn sang năm 2023 thực hiện và giải ngân cho 07 dự án với số vốn là 8.364,823 triệu đồng.

(Chi tiết tại phụ lục 01 kèm theo)

2. Vốn nước ngoài (ODA): Đề nghị kéo dài vốn sang năm 2023 thực hiện và giải ngân cho 02 dự án với số vốn là 161.937,814 triệu đồng (đề nghị hủy dự toán cho 02 dự án với số vốn 63.214,408 triệu đồng).

(Chi tiết tại phụ lục 02 kèm theo)

3. Vốn ngân sách trung ương hỗ trợ khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai năm 2021: Đề nghị kéo dài vốn sang năm 2023 thực hiện và giải ngân cho 08 dự án với số vốn là 22.458,804 triệu đồng.

(Chi tiết tại phụ lục 03 kèm theo)

II. Về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn NSTW thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia:

Thực hiện khoản 5, Điều 2, Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11/11/2022 của Quốc hội, số vốn NSTW thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 được kéo dài sang năm 2023 là 135.870,280 triệu đồng.

(Chi tiết tại phụ lục 04 kèm theo)

III. Về việc kéo dài thời gian bố trí vốn sang năm 2023 đối với các dự án sử dụng vốn NSTW:

1. Dự án Tổ hợp Không gian khoa học bao gồm Nhà mô hình vũ trụ, Đài quan sát thiên văn phổ thông và Bảo tàng khoa học:

- Dự án được phê duyệt tại Quyết định số 3652a/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 và điều chỉnh dự án tại các Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 24/4/2015 và Quyết định số 3024/QĐ-UBND ngày 17/9/2022 với tổng mức đầu tư dự án 195.902,941 triệu đồng, trong đó NSTW 160.000 triệu đồng.

- Quá trình bố trí và giải ngân vốn NSTW của dự án:

- + Năm 2016: đã bố trí 20.000 triệu đồng; đã giải ngân 20.000 triệu đồng.
- + Năm 2017: đã bố trí 31.000 triệu đồng; đã giải ngân 31.000 triệu đồng.
- + Năm 2018: đã bố trí 45.524 triệu đồng; đã giải ngân 45.524 triệu đồng.
- + Năm 2020: đã bố trí 1.476 triệu đồng; đã giải ngân 1.476 triệu đồng.
- + Năm 2021: đã bố trí 12.000 triệu đồng; đã giải ngân 12.000 triệu đồng.
- + Năm 2022: đã bố trí 20.000 triệu đồng; đã giải ngân 18.261,277 triệu đồng. Số vốn còn lại (1.738,723 triệu đồng) của kế hoạch năm 2022 chưa giải ngân, đề xuất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2023.

- Nguyên nhân và hệ lụy có thể xảy ra khi dự án không được bố trí vốn đầu tư công trong kế hoạch năm 2023: Dự án Tổ hợp Không gian khoa học bao gồm Nhà mô hình vũ trụ, Đài quan sát thiên văn phổ thông và Bảo tàng khoa học nhằm mục đích xây dựng một tổ hợp khoa học đại chúng đầu tiên tại Việt Nam. Đây là mô hình mới với các thiết bị công nghệ tiên tiến hiện đại được triển khai thi công lần đầu tiên tại Việt Nam, nên quá trình triển khai thực hiện gặp nhiều khó khăn trong công tác mua sắm thiết bị nhập khẩu và do ảnh hưởng dịch Covid nên không nhập được máy móc và lắp đặt các thiết bị khoa học. Dự án được bố trí vốn để hoàn thành, dự kiến đưa vào sử dụng trong năm 2022 và không được bố trí vốn vào năm 2023, tuy nhiên vẫn còn một số nội dung chưa triển khai hoàn thiện trong năm 2022 nên công tác thanh toán không giải ngân hết, xin chuyển năm 2023 tiếp tục thực hiện. Trường hợp không được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2023 thì dự án sẽ dở dang, không phát huy được hết công năng và hiệu quả các mục tiêu của dự án để từng bước quy hoạch và xây dựng khu đô thị khoa học – giáo dục Quy Hòa tại thành phố Quy Nhơn nhằm phát triển Quy Nhơn thành điểm đến của khoa học và giáo dục đặc trưng của Việt Nam.

2. Dự án Khu khám phá khoa học và Trạm quan sát thiên văn phổ thông thuộc Tổ hợp không gian khoa học:

- Dự án được phê duyệt tại Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 06/7/2016 và điều chỉnh dự án tại 4628/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 với tổng mức đầu tư dự án 115.611 triệu đồng, trong đó NSTW 95.000 triệu đồng.

- Quá trình bố trí và giải ngân vốn NSTW của dự án:

- + Năm 2020: đã bố trí 20.000 triệu đồng; đã giải ngân 20.000 triệu đồng.
- + Năm 2021: đã bố trí 200 triệu đồng; đã giải ngân 200 triệu đồng.
- + Năm 2022: đã bố trí 44.800 triệu đồng; đã giải ngân 42.953,563 triệu đồng. Số vốn còn lại (1.846,437 triệu đồng) của kế hoạch năm 2022 chưa giải ngân, đề xuất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2023.

- Nguyên nhân và hệ lụy có thể xảy ra khi dự án không được bố trí vốn đầu tư công trong kế hoạch năm 2023: Khối lượng thực hiện của dự án chủ yếu là thiết bị khoa học, nên công tác mua sắm và nhập khẩu, một số thủ tục khách quan không dự kiến hết được và do ảnh hưởng dịch Covid nên không nhập được máy móc và lắp đặt các thiết bị khoa học; khối lượng triển khai trễ hơn dự kiến nên công tác thanh toán không giải ngân hết, xin chuyển năm 2023 tiếp tục thực hiện. Phần khối lượng còn lại của dự án có vai trò hết sức quan trọng để hoàn thiện dự án và đưa vào vận hành sử dụng. Trường hợp không được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2023 thì dự án sẽ không phát huy được hết công năng và hiệu quả các mục tiêu của dự án để phục vụ giáo dục, khoa học; phát triển du

lịch khoa học hướng đến đối tượng trẻ em, học sinh, sinh viên và khách tham quan du lịch trong nước cũng như quốc tế khi đến Bình Định.

(Chi tiết tại phụ lục 05 kèm theo)

Trường hợp được Thủ tướng Chính phủ cho phép kéo dài thời gian bố trí vốn của các dự án đến hết năm 2023, tỉnh cam kết sẽ ban hành quyết định điều chỉnh thời gian thực hiện dự án phù hợp với chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và bố trí vốn hoàn thành dự án trong năm 2023.

Trên đây là báo cáo đề xuất kéo dài thời gian bố trí vốn, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn NSTW năm 2022 sang năm 2023 của tỉnh Bình Định, kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài chính;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở KHĐT;
- Sở Tài chính;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Anh Tuấn

PHỤ LỤC 1

**DANH MỤC DỰ ÁN THUỘC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN TRONG NƯỚC) NĂM 2022
ĐỀ NGHỊ KÉO DÀI THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN**

ĐVT: triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Thời gian thực hiện	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn NSTW 2022	Giải ngân vốn NSTW năm 2022	Vốn NSTW năm 2022 đề nghị kéo dài	Lý do kéo dài
			Số quyết định, ngày, tháng năm	TMDT	Trong đó, NSTW				
	TỔNG SỐ					1.075.540,246	1.067.175,423	8.364,823	
1	Tổ hợp Không gian khoa học bao gồm Nhà mô hình vũ trụ, Đài quan sát thiên văn phổ thông và Bảo tàng khoa học	2015-2022	3652a/QĐ-UBND, 30/10/2014 268/QĐ-UBND, 24/1/2022 1465/QĐ-UBND, 24/4/2015 3024/QĐ-UBND, 17/9/2022	195.903	160.000	20.000,000	18.261,277	1.738,723	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau
2	Khu khám phá khoa học và Trạm quan sát thiên văn phổ thông thuộc Tổ hợp không gian khoa học	2018-2022	231/QĐ-UBND, 06/7/2016 4628/QĐ-UBND, 19/11/2021	115.611	95.000	44.800,000	42.953,563	1.846,437	Khối lượng thực hiện chủ yếu là thiết bị khoa học, nên công tác mua sắm và nhập khẩu, một số thủ tục khách quan ko dự kiến hết được. Khối lượng triển khai trễ hơn dự kiến nên công tác thanh toán ko giải ngân hết, xin chuyển năm 2023 tiếp tục thực hiện
3	Tuyến đường kết nối từ trung tâm thị xã An Nhơn đến đường ven biển phía Tây đầm Thị Nại	2021-2024	3758/QĐ-UBND, 10/9/2021	1.043.638,996	680.000,000	509.129,000	508.914,893	214,107	Vướng công tác bồi thường, giải phóng mặt đất (một số hộ dân chưa đồng ý phương án bồi thường, GPMB nên chưa nhận tiền)
4	Tuyến đường kết nối từ đường phía Tây tỉnh (ĐT.638) đến đường ven biển (ĐT.639) trên địa bàn huyện Phù Mỹ	2021-2024	4093/QĐ-UBND, 16/10/2021	700.514,827	400.000,000	296.254,159	293.858,937	2.395,222	Vướng công tác bồi thường, giải phóng mặt đất (một số hộ dân chưa đồng ý phương án bồi thường, GPMB nên chưa nhận tiền)

STT	Danh mục dự án	Thời gian thực hiện	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn NSTW 2022	Giải ngân vốn NSTW năm 2022	Vốn NSTW năm 2022 đề nghị kéo dài	Lý do kéo dài
			Số quyết định, ngày, tháng năm	TMBT	Trong đó, NSTW				
5	Đường ven biển ĐT639; Đoạn từ Quốc lộ 1D - Quốc lộ 19 mới	2021-2024	2914/QĐ-UBND; 08/9/2022	1.490.101,151	600.000,000	81.029,000	79.690,055	1.338,945	Vướng công tác bồi thường, giải phóng mặt bật (một số hộ dân chưa đồng ý phương án bồi thường, GPMB nên chưa nhận tiền)
6	Xây dựng tuyến đường tránh phía nam thị trấn Phú Phong	2021-2024	4825/QĐ-UBND; 03/12/2021	791.386,184	440.000,000	123.000,000	122.668,611	331,389	Vướng công tác bồi thường, giải phóng mặt bật (một số hộ dân chưa đồng ý phương án bồi thường, GPMB nên chưa nhận tiền)
7	Bệnh viện đa khoa Khu vực Bồng Sơn (phần mở rộng)	2021-2024	52/QĐ-UBND; 07/01/2022	110.000,000	70.000,000	1.328,087	828,087	500,000	Do vướng công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng nên dự án chưa có mặt bằng để triển khai

Bình Định, ngày tháng năm 2023

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

XÁC NHẬN CỦA KHO BẠC NHÀ NƯỚC

PHỤ LỤC 2

DANH MỤC DỰ ÁN THUỘC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NƯỚC NGOÀI (NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG CẤP PHÁT) NĂM 2022
ĐỀ NGHỊ Kéo dài THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN

DVT: triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Thời gian thực hiện	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn NSTW 2022	Giải ngân vốn NSTW năm 2022	Vốn NSTW năm 2022 đề nghị kéo dài	Đề nghị hủy dự toán	Lý do kéo dài
			Số quyết định, ngày, tháng năm	TMDT	Trong đó, NSTW					
	TỔNG SỐ					346.868,000	121.715,778	161.937,814	63.214,408	
1	Dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án thành phố Quy Nhơn	2017-2024	4521/QĐ-UBND, 09/12/2016; 979/QĐ-UBND, ngày 27/3/2018; 3205/QĐ-UBND, 03/10/2022	1.234.664,000	702.584,000	160.858,000	108.805,592	-	52.052,408	Đề nghị hủy dự toán
2	Đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP), tỉnh Bình Định	2016-2023	2478/QĐ-UBND 15/7/2015; 3363/QĐ-UBND 22/9/2016	202.250,000	193.000,000	11.162,000	-	-	11.162,000	Đề nghị hủy dự toán. Dự án đã được bố trí 6.410 triệu đồng năm 2023
3	Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) - Dự án thành phần tỉnh Bình Định	2022-2026	5331/QĐ-UBND, 29/12/2020	909.049,000	356.804,000	112.275,000	12.910,186	99.364,814	-	Hiệp định tài trợ của Dự án được đàm phán và ký kết đồng thời với 2 tỉnh Bình Định và Quảng Nam. Trong quá trình thực hiện, dự án của tỉnh Bình Định đã được phê duyệt từ cuối năm 2020, nhưng phải chờ tỉnh Quảng Nam phê duyệt dự án xong mới tiến hành các thủ tục ký hiệp định. Đến ngày 05/7/2022, ADB mới có Thư thông báo Hiệp định tài trợ dự án chính thức có hiệu lực nên ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân của dự án

STT	Danh mục dự án	Thời gian thực hiện	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn NSTW 2022	Giải ngân vốn NSTW năm 2022	Vốn NSTW năm 2022 đề nghị kéo dài	Đề nghị hủy dự toán	Lý do kéo dài
			Số quyết định, ngày, tháng năm	TMĐT	Trong đó, NSTW					
4	Cung cấp Trang thiết bị Y tế cho Trung tâm y tế thành phố Quy Nhơn	2020-2023	3729/QĐ-UBND 10/10/2017; 795/QĐ-UBND, 14/3/2018; 921/QĐ-UBND, 18/3/2020; 2286/QĐ-UBND, 10/6/2020; 3455/QĐ-UBND, 21/8/2020	81.360,000	69.771,000	62.573,000	-	62.573,000	-	Dự án chưa triển khai được trong năm 2022. UNND tỉnh Bình Định đã báo cáo khó khăn, vướng mắc quá trình thực hiện dự án đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và Bộ Y tế tại văn bản số 136/UBND-VX ngày 09/01/2023

Bình Định, ngày tháng năm 2023

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

XÁC NHẬN CỦA KHO BẠC NHÀ NƯỚC

PHỤ LỤC 3

**DANH MỤC DỰ ÁN THUỘC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG HỖ TRỢ KHẮC PHỤC KHẨN
CẤP HẬU QUẢ THIÊN TAI
ĐỀ NGHỊ KÉO DÀI THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN**

ĐVT: triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Kế hoạch vốn NSTW	Giải ngân vốn NSTW đến hết năm 2022	Vốn NSTW đề nghị kéo dài	Lý do kéo dài
	TỔNG SỐ	125.000,000	102.541,196	22.458,804	
1	Khắc phục hậu quả thiên tai năm 2021 trên địa bàn huyện Tây Sơn, Vĩnh Thạnh, Vân Canh	50.000,000	38.736,878	11.263,122	Dự án được bổ sung từ nguồn dự phòng ngân sách năm 2021
2	Khắc phục hậu quả thiên tai năm 2021 trên địa bàn huyện Phù Cát, Hoài Ân và An Lão	42.000,000	36.749,469	5.250,531	Dự án được bổ sung từ nguồn dự phòng ngân sách năm 2021
3	Kênh tiêu 3 huyện, huyện Phù Cát, Tuy Phước, TX An Nhơn	20.000,000	14.459,724	5.540,276	Dự án được bổ sung từ nguồn dự phòng ngân sách năm 2021
4	Khắc phục hư hỏng hệ thống kênh tưới Văn Phong, Chánh Hùng, huyện Tây Sơn, Phù Cát	3.500,000	3.496,282	3,718	Dự án được bổ sung từ nguồn dự phòng ngân sách năm 2021

STT	Danh mục dự án	Kế hoạch vốn NSTW	Giải ngân vốn NSTW đến hết năm 2022	Vốn NSTW đề nghị kéo dài	Lý do kéo dài
5	Sửa chữa Đê sông La Tinh, sông Cạn, đê ngăn mặn Khu Đông, huyện Phù Mỹ, Phù Cát, Tuy Phước	2.500,000	2.427,079	72,921	Dự án được bổ sung từ nguồn dự phòng ngân sách năm 2021
6	Hỗ trợ khắc phục thiệt hại trên địa bàn huyện An Lão	2.000,000	1.999,395	0,605	Dự án được bổ sung từ nguồn dự phòng ngân sách năm 2021
7	Hỗ trợ khắc phục thiệt hại trên địa bàn huyện Vĩnh Thạnh	2.000,000	1.971,424	28,576	Dự án được bổ sung từ nguồn dự phòng ngân sách năm 2021
8	Hỗ trợ khắc phục thiệt hại trên địa bàn huyện Vân Canh	3.000,000	2.700,945	299,055	Dự án được bổ sung từ nguồn dự phòng ngân sách năm 2021

Bình Định, ngày tháng năm 2023

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

XÁC NHẬN CỦA KHO BẠC NHÀ NƯỚC

STT	Danh mục dự án	Kế hoạch vốn NSTW	Giải ngân vốn NSTW đến hết năm 2022	Vốn NSTW đề nghị kéo dài	Lý do kéo dài
-----	----------------	-------------------	-------------------------------------	--------------------------	---------------

PHỤ LỤC 4

**KẾ HOẠCH VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NĂM 2022
KÉO DÀI THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN**

DVT: triệu đồng

STT	Danh mục	Kế hoạch vốn NSTW 2022	Giải ngân vốn NSTW năm 2022	Vốn NSTW năm 2022 kéo dài	Lý do kéo dài
	TỔNG SỐ	305.055,000	169.184,720	135.870,280	
1	CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	84.116,000	33.724,025	50.391,975	Thực hiện khoản 5, Điều 2, Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11/11/2022 của Quốc hội
-	Giao các đơn vị cấp tỉnh thực hiện	5.683,000	3.000,276	2.682,724	
-	UBND huyện Hoài Ân	13.596,000	8.300,955	5.295,045	
-	UBND huyện An Lão	23.160,000	9.040,416	14.119,584	
-	UBND huyện Tây Sơn	5.285,000	4.456,000	829,000	
-	UBND huyện Vĩnh Thạnh	19.763,000	8.926,378	10.836,622	
-	UBND huyện Vân Canh	16.629,000		16.629,000	
2	CTMTQG giảm nghèo bền vững	84.449,000	23.239,986	61.209,014	Thực hiện khoản 5, Điều 2, Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11/11/2022 của Quốc hội
-	Giao các đơn vị cấp tỉnh thực hiện	22.830,000	10.726,000	12.104,000	
-	UBND huyện An Lão	61.619,000	12.513,986	49.105,014	

STT	Danh mục	Kế hoạch vốn NSTW 2022	Giải ngân vốn NSTW năm 2022	Vốn NSTW năm 2022 kéo dài	Lý do kéo dài
3	CTMTQG xây dựng nông thôn mới	136.490,000	112.220,709	24.269,291	Thực hiện khoản 5, Điều 2, Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11/11/2022 của Quốc hội
-	UBND thành phố Quy Nhơn	3.138,400	2.353,800	784,600	
-	UBND huyện Hoài Ân	18.199,200	17.863,338	335,862	
-	UBND huyện An Lão	16.866,000	9.463,779	7.402,221	
-	UBND huyện Phù Mỹ	20.638,000	15.303,235	5.334,765	
-	UBND huyện Phù Cát	12.553,600	12.553,596	0,004	
-	UBND thị xã An Nhơn	7.846,000	7.846,000	-	
-	UBND huyện Tây Sơn	17.302,000	15.691,962	1.610,038	
-	UBND huyện Vĩnh Thạnh	15.821,800	11.885,497	3.936,303	
-	UBND huyện Vân Canh	10.786,800	7.490,512	3.296,288	
-	UBND huyện Tuy Phước	8.630,600	7.061,400	1.569,200	
-	UBND thị xã Hoài Nhơn	4.707,600	4.707,590	0,010	
				-	

Bình Định, ngày tháng năm 2023

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

XÁC NHẬN CỦA KHO BẠC NHÀ NƯỚC

PHỤ LỤC 5

DANH MỤC DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG ĐỀ NGHỊ KÉO DÀI THỜI GIAN BỐ TRÍ VỐN SANG NĂM 2023

DYT: triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Thời gian thực hiện	Quyết định đầu tư			Quá trình bố trí và giải ngân kế hoạch vốn NSTW của dự án														Vốn NSTW năm 2022 đề nghị kéo dài	Lý do kéo dài
						Vốn NSTW đã bố trí	Vốn NSTW đã giải ngân	Trong đó													
			Năm 2016		Năm 2017			Năm 2018		Năm 2020		Năm 2021		Năm 2022							
			Kế hoạch vốn	Giải ngân	Kế hoạch vốn			Giải ngân	Kế hoạch vốn	Giải ngân	Kế hoạch vốn	Giải ngân	Kế hoạch vốn	Giải ngân	Kế hoạch vốn	Giải ngân					
1	Tổ hợp Không gian khoa học bao gồm Nhà mô hình vũ trụ, Đài quan sát thiên văn phổ thông và Bảo tàng khoa học	2015-2022	Số quyết định, ngày, tháng năm 3652a/QĐ-UBND, 30/10/2014 1465/QĐ-UBND; 24/4/2015 3024/QĐ-UBND; 17.01/2022	TMDT #####	Trong đó, NSTW #####	130.000,000	128.261,277	#####	#####	31.000,000	31.000,000	45.524,000	45.524,000	1.476,000	1.476,000	12.000,000	12.000,000	20.000,000	18.261,277	1.738,723	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau
2	Khu khám phá khoa học và Trạm quan sát thiên văn phổ thông thuộc Tổ hợp không gian khoa học	2018-2022	231/QĐ-UBND, 06/7/2016 4628/QĐ-UBND, 19/11/2021	#####	95.000,000	65.000,000	63.153,563							20.000,000	20.000,000	200,000	200,000	44.800,000	42.953,563	1.846,437	Khối lượng thực hiện của dự án chủ yếu là thiết bị khoa học, nền công tác mua sắm và nhập khẩu, một số thủ tục khách quan ko dự kiến hết được. Khối lượng triển khai trễ hơn dự kiến nên công tác thanh toán ko giải ngân hết, xin chuyển năm 2023 tiếp tục thực hiện

ĐVT: triệu đồng